

Số: /TTr-UBND

Đam Rông, ngày tháng năm 2023

TỜ TRÌNH

**V/v đề xuất chủ trương đầu tư công trình nước sinh hoạt tập trung
xã Đạ Rsal, huyện Đam Rông, tỉnh Lâm Đồng**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng

Căn cứ Luật Đầu tư công số 49/2014/QH13 ngày 13/06/2019;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/06/2014;

Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/1/2021 của Chính phủ về việc quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Thực hiện Văn bản số 9730/UBND-TL ngày 03/11/2023 của UBND tỉnh V/v đầu tư 03 công trình cấp nước sinh hoạt trên địa bàn các xã Đạ Rsal, Đạ Tông và Đạ Long, huyện Đam Rông.

UBND huyện Đam Rông lập tờ trình đề xuất chủ trương đầu tư công trình nước sinh hoạt tập trung xã Đạ Rsal, huyện Đam Rông; với các nội dung sau:

1. Tên dự án: Công trình nước sinh hoạt tập trung xã Đạ Rsal, huyện Đam Rông.

2. Địa điểm xây dựng: Thôn Phi Jút, Pang Pé Nâm, Pang Pé Đông, xã Đạ Rsal, huyện Đam Rông.

3. Chủ đầu tư: UBND huyện Đam Rông.

4. Mục tiêu đầu tư: Việc đầu tư xây dựng Công trình nước sinh hoạt tập trung xã Đạ Rsal, huyện Đam Rông; nhằm đáp ứng nhu cầu sử dụng nước sạch, nâng cao sức khỏe và đời sống của người dân tại các thôn Păng Pé Nâm; Păng Pé Đông, Phi Jút với 500 hộ dân. Đây là các thôn có tỷ lệ hộ đồng bào dân tộc thiểu số cao (*chiếm trên 80%*); đời sống, kinh tế còn nhiều khó khăn. Hiện các hộ dân đang sử dụng nguồn nước từ suối, giếng đào để sinh hoạt hàng ngày. Tuy nhiên chất lượng nguồn nước không đảm bảo, ảnh hưởng đến sức khỏe của người dân. Để góp phần duy trì và tiếp tục nâng cao chất lượng xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu; nhất là chỉ tiêu số 18.1: Tỷ lệ hộ được sử dụng nước sạch theo quy chuẩn từ hệ thống cấp nước tập trung.

5. Nội dung và quy mô xây dựng:

a) Đầu mối:

- Công trình nước sinh hoạt tập trung xã Đa Rsal - huyện Đam Rông, có nguồn nước mặt dồi dào và chất lượng nước phù hợp cho việc cấp nước sinh hoạt với thông số diện tích lưu vực như sau:

TT	Đặc trưng	Đơn vị	Trị số
1	Diện tích lưu vực hệ thống cấp nước sinh hoạt tập trung xã Đa Rsal	km ²	3.34

- Hình thức đập dâng: Kết cấu đập bằng đập bê tông cốt thép BTCT M200; chiều dài đập 12,0m; chiều cao đập 1,3m; bề rộng đập 1,0m; Hồ thu nước thượng lưu bằng BTM200 với tiết diện (BxLxH) = (2.4x3,0x1.5)m, lọc thô bằng đá 5x7.

b) Ống dẫn nước thô từ đập về khu xử lý:

Sử dụng hiện trạng ống STK D76; có chiều dài L = 479m. Bổ sung mới ống STK D160 dày 10.8mm có chiều dài L = 479m. Thiết kế mố đỡ ống STK D160 bằng bê tông M200 đá 1x2 (tổng số mố: 160 mố có kích thước BxLxH: (0.4mx0.4mx0.4m)

c) Trạm xử lý nước:

- Xây dựng và lắp đặt mới thiết bị lọc nước: 01 bộ có tổng công suất 60m³/h. Nhà xử lý hóa chất: có kích thước (4.4m x 6.75m), diện tích khoảng 30m², kết cấu khung dầm bằng bê tông cốt thép M200, tường xây gạch, mái bằng bê tông cốt thép.

- Khu xử lý lắng lọc LAME có kích thước (7.5mx7.4m).

- Xây dựng Bể chứa dung tích 100 m³. Với kết cấu bằng BTCT vữa M200, kích thước bể BxLxH = (5.0x10x2,0)m, chia làm 4 ngăn: 1 ngăn lắng và 3 ngăn chứa nước có lỗ thông nhau giữa các ngăn và hệ thống xử lý nước 60 m³/h; Tận dụng bể cũ 30m³ đấu nối vào hệ thống.

- Nhà quản lý: diện tích 25m² (tận dụng lại nhà cũ, sơn sửa lại).

d) Hệ thống đường ống:

STT	Hạng mục - Công việc	Loại ống và kích thước ống	Lưu lượng Q (l/s)	L ống (m)
A. Hệ thống cấp nước sinh hoạt thôn 3,4,5 xã Rô Men				
1	Tổng chiều dài đường ống chính và hệ thống ống nhánh	Ống thép đen (ĐKT $\phi 160$:- $\phi 63$) và ống HDPE (ĐK $\phi 40$:- $\phi 160$)	Từ 19.56 :- 0.203	14.099
2	Tổng chiều dài ống cấp vào nhà dân	HDPE $\phi 27$		6000

e) Công trình phụ trợ: Gồm van điều tiết, van xả khí, van xả cặn và trụ vòi cấp nước cho khoảng 500 hộ.

6. Loại, cấp công trình: (Theo tiêu chí phân loại dự án của Luật Đầu tư công số 49/2014/QH13 và Thông tư 06/2021/TT-BXD ngày 30/6/2021).

- Nhóm dự án: Dự án nhóm C;
- Loại công trình: Công trình hạ tầng kỹ thuật;
- Cấp công trình: Cấp IV.

7. Phương án đền bù GPMB: Theo phương án được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

8. Tổng mức đầu tư và nguồn vốn đầu tư của dự án:

a) Tổng mức đầu tư: 15.000.000.000 đồng (*Bằng chữ: Mười lăm tỷ đồng*).

Trong đó:

- Chi phí đền bù	:	278.622.430	đ
- Chi phí xây dựng + thiết bị	:	12.756.370.773	đ
- Chi phí QLDAĐTXD	:	264.720.051	đ
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	:	1.150.989.895	đ
- Chi phí khác	:	141.345.625	đ
- Chi phí dự phòng	:	407.951.226	đ

b) Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách tỉnh.

9. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2023 - 2025.

10. Hình thức quản lý dự án: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý dự án.

Kính trình UBND tỉnh Lâm Đồng, Sở Kế hoạch & Đầu tư xem xét, thẩm định, phê duyệt dự án để UBND huyện có cơ sở triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở KH&ĐT;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Phòng TC-KH;
- Đăng Website huyện;
- Lưu: VT, CVKT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trương Hữu Đồng